

Bản án số 75/2022/HSST
Ngày 30.8.2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỀU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Bình

Bà Phạm Trần Trúc Mai

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Tuyền - Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Luận - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2022, tại Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 64/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 22/2022/HSST-QĐ ngày 19 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Bùi Phúc T - Sinh ngày 24 tháng 10 năm 1989 tại Đà Nẵng; nơi cư trú: Tổ 6, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Thợ sơn nước; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Phúc H (Đã chết) và bà Võ Thị N (Sinh năm 1958); có vợ là Võ Thị Quỳnh Trang (Không có đăng ký kết hôn) và 03 con (Không rõ năm sinh); tiền án: Chưa.

Tiền sự:

- Ngày 07 tháng 8 năm 2017, bị Công an quận Liên Chiểu xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng) về hành vi “Trộm cắp tài sản”;

- Ngày 23 tháng 9 năm 2019, bị Công an phường Hoà Khánh Bắc, quận Liên Chiểu xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000đ (*Bảy trăm năm mươi ngàn đồng*) về hành vi “Xâm hại sức khoẻ người khác”.

Nhân thân: Ngày 02 tháng 4 năm 2007, bị Ủy ban nhân dân quận Liên Chiểu đưa vào trường giáo dưỡng, thời hạn 24 (*Hai mươi bốn*) tháng.

Bị bắt tạm giam ngày 05 tháng 5 năm 2022, (*Có mặt*).

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo:* Bà Võ Thị N - Sinh năm 1958; nơi cư trú: Tổ 06, phường H, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Nội trợ; là mẹ của bị cáo, (*Có mặt*).

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Thái Quốc V - Luật sư của Công ty Luật TNHH MTV Tthuộc Đoàn luật sư TP.Đà Nẵng; địa chỉ: 219 H, phường H, quận T, thành phố Đà Nẵng, (*Có mặt*).

- *Bị hại:* Anh Mai Ngọc L - Sinh năm 1989; nơi cư trú: Thôn Hương P, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng, (*Có mặt*).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh Trần Xuân T - sinh năm 1994; nơi cư trú: 04 P, phường H, quận T, thành phố Đà Nẵng, (*Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt*).

- *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Thành N - Sinh năm 1986; nơi cư trú: T856/21/11 Tôn Đức T, phường Hoà Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng, (*Vắng mặt, không có lý do*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 08 tháng 5 năm 2021, Bùi Phúc T có hành động la hét do dùng cờ Mỹ lâu ngày tại nhà, địa chỉ: Tổ 06, phường H, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng, làm mất an ninh trật tự khu dân cư nên người dân điện báo Công an phường H để xử lý. Trục ban Công an phường H đã báo cáo chỉ huy Công an phường và phân công hai đồng chí Mai Ngọc L và Trần Xuân T - là cán bộ Công an phường H, đến giải quyết vụ việc. Đến nơi, đồng chí Linh và đồng chí T đều mặc trang phục Công an nhân dân, nhìn thấy Bùi Phúc T đang đứng tại đường luồng lối đi vào nhà la hét và đuổi mẹ ruột ra ngoài thì hai đồng chí đi vào đứng đối diện với T giải thích và yêu cầu chấm dứt ngay việc la hét nhưng T không chấp hành mà còn tiến sát gần hai đồng chí Linh và T nên cả hai đồng chí tiếp tục nhắc nhở T mang khẩu trang vào (*Do đang dịch Covid*) nhưng T không chấp hành. Do vậy, đồng chí Linh và đồng chí T không chế T, được một lúc thì T vùng vẩy thoát ra được và nói “*Tụi bây thích chơi, tau chơi luôn*” rồi chạy xuống bếp lấy con dao

dài khoảng 30 x 5 cm, mũi dao nhọn, cán gỗ quay ra xông vào tấn công đồng chí Linh nhưng đồng chí Linh chủ động dùng tay gạt đỡ rút con dao xuống đất nên không gây ra thương tích. Tiếp theo, đồng chí T dùng bình xịt hơi cay xịt vào người T thì T bỏ chạy vào bếp lấy con dao thứ hai dài khoảng 50 x 10 cm, cán gỗ và khuy vòng sắt quay ra xông vào đồng chí Linh và đồng chí T. Bị tấn công, đồng chí Linh và T lùi ra ngoài đường, T tiếp tục chạy theo tấn công vào đồng chí Linh nhưng đồng chí Linh chủ động né được và áp sát T nên T vùng dao gây thương tích cho đồng chí Linh tại vùng mũi, vùng mặt dưới mắt phải rách da rỉ máu, vùng cổ và khủy tay trái rách da rỉ máu. Lúc này, đồng chí T vào hỗ trợ tước con dao trên tay T và có lực lượng đến hỗ trợ không chế bắt giữ T đưa về Công an phường H. Tuy nhiên, do T có biểu hiện rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng nhiều loại ma túy và chất tác động tâm thần khác nên không làm việc được. Cơ quan Công an đã đưa T vào Bệnh viện Tâm thần Đà Nẵng điều trị và giám định tâm thần.

Ngày 25 tháng 5 năm 2021, Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng có Bản kết luận giám định pháp y số 596/C09C-Đ3 kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của đồng chí Mai Ngọc Linh là 07% (*Bảy phần trăm*).

Ngày 11 tháng 01 năm 2022, Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Miền Trung có Kết luận Giám định pháp y tâm thần số 31/KLGD về khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi của Bùi Phúc T trước thời điểm gây án, tại thời điểm gây án và thời điểm hiện tại là: Hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi.

Tang vật tạm giữ:

- 01 (*Một*) con dao kim loại dài 30 x 5 cm, mũi dao nhọn, cán gỗ;
- 01 (*Một*) con dao thứ hai dài khoảng 50 x 10 cm, cán gỗ và khuy vòng sắt.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại - anh Mai Ngọc L không yêu cầu bồi thường dân sự.

Tại Cáo trạng số 68/CT-VKS ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đã truy tố bị cáo Bùi Phúc T về tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự và về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ khoản 1 Điều 330; các điểm i, s và q khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”;

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134, các điểm i, s và q khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”;

- Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt của hai tội theo quy định.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu, tiêu huỷ 01 (Một) con dao kim loại dài 30 x 5 cm, mũi dao nhọn, cán gỗ và 01 (Một) con dao thứ hai dài khoảng 50 x 10 cm, cán gỗ và khuy vòng sắt. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường dân sự nên không đề cập đến.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận với phần luận tội của Kiểm sát viên.

Ông Thái Quốc V - Người bào chữa cho bị cáo phát biểu: Bị cáo chỉ phạm tội “Chống người thi hành công vụ”, không phạm tội “Cố ý gây thương tích” như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đã truy tố với lý do: áp dụng nguyên tắc một hành vi vi phạm chỉ bị xử lý một lần; việc bị cáo dùng dao chống trả lại, do bị Công an phường không chế, quá trình không chế gây thương tích nhằm mục đích chống người thi hành công vụ. Thống nhất các tình tiết giảm nhẹ Kiểm sát viên đề nghị áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo chỉ phạm tội “Chống người thi hành công vụ”, tuyên mức hình phạt bằng với thời hạn tạm giam và tuyên trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin lỗi bị hại, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Phúc T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 08 tháng 5 năm 2021 tại nhà của gia đình Bùi Phúc T tại tổ 06, phường H, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng, bị cáo có hành vi la hét, đuổi mẹ ruột ra đường, làm mất an ninh trật tự, phải nhờ đến sự can thiệp của Công an phường Hoà Khánh Bắc. Khi hai đồng chí Công an phường mặc trang

phục Công an nhân dân đến làm nhiệm vụ, yêu cầu chấm dứt hành vi la hét và đeo khẩu trang (*Do đang dịch bệnh Covid*) nhưng bị cáo có thái độ chống đối, không chấp hành. Bị khổng chế, bị cáo thoát ra được và xuống bếp lấy dao tấn công vào hai đồng chí Công an, nhưng bị đồng chí Linh gạt rớt dao. Khi bị xị hơi cay, bị cáo tiếp tục xuống bếp lấy dao, gây thương tích cho đồng chí Linh tại vùng mũi, vùng mặt dưới mắt phải, vùng cổ và khuỷu tay trái với tỉ lệ 07% (*Bảy phần trăm*). Anh Linh có đơn yêu cầu khởi tố vụ án về tội “Cố ý gây thương tích”.

Xét ngoài hành vi dùng hung khí cản trở người thi hành công vụ thực hiện công vụ, bị cáo còn có hành vi dùng hung khí tấn công gây thương tích đối với người đang thực thi công vụ, hậu quả bị thương tích 07% và bị hại có đơn yêu cầu khởi tố nên hành vi của bị cáo T đã cấu thành tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự và tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự, như Cáo trạng số 68/CT-VKS ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Người bào chữa cho rằng một hành vi chỉ bị xử lý một lần; việc bị cáo dùng dao chống trả lại, do bị Công an phường khổng chế, quá trình khổng chế gây thương tích nhằm mục đích chống người thi hành công vụ nên bị cáo không phạm tội “Cố ý gây thương tích”, là không đúng nên không được chấp nhận.

[4] Hành vi bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động bình thường, đúng đắn của các cơ quan Nhà nước, đồng thời xâm phạm đến sức khỏe của những người đang thi hành công vụ, ảnh hưởng xấu đến dư luận xã hội, tình hình trị an tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị đưa vào cơ sở giáo dục; 02 (*Hai*) lần bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, trong đó có hành vi “Xâm phạm sức khỏe người khác”, thể hiện sự liều lĩnh, coi thường pháp luật. Hội đồng xét xử cần thiết cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[5] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã ăn năn hối cải nên thành khẩn khai báo, ăn hận với lỗi lầm, xin lỗi bị hại. Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo bị hội chứng sau chấn động não, mức độ suy nhược chấn thương, rối loạn loạn thần trong rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng nhiều loại ma túy, trạng thái hỗn hợp (F07.2+F19.56). Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s và q khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét quyết định hình phạt cho bị cáo, như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu và người bào chữa cho bị cáo.

[6] Xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đề nghị đối với bị cáo là phù hợp với nhân thân, tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra và yêu cầu của việc phòng ngừa tội phạm nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị của người bào chữa cho bị cáo hưởng mức án bằng với thời hạn tạm giam.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (Một) con dao kim loại dài 30 x 5 cm, mũi dao nhọn, cán gỗ và 01 (Một) con dao thứ hai dài khoảng 50 x 10 cm, cán gỗ và khuy vòng sắt (*Đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 18 tháng 8 năm 2022*) là công cụ phạm tội nên tịch thu, tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Phúc T phạm tội “Chống người thi hành công vụ” và tội “Cố ý gây thương tích”;

- Căn cứ khoản 1 Điều 330, các điểm i, s và q khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Bùi Phúc T 09 (Chín) tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”;

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134, các điểm i, s và q khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Bùi Phúc T 09 (Chín) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”;

- Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự;

Buộc bị cáo chấp hành hình phạt của hai tội là 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05 tháng 5 năm 2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) cây dao tự chế dài khoảng 1,75cm, có phần cán là tuýp tròn bằng kim loại dài khoảng 1,45cm, phần lưỡi dao bằng kim loại có hình vòng cung dài khoảng 30cm.

(*Hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 18 tháng 8 năm 2022*).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 (*Mười lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 (*Mười lăm*) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Đà Nẵng;
- VKSND. quận Liên Chiểu;
- Công an quận Liên Chiểu;
- Chi cục THADS. quận Liên Chiểu;
- Nhà tạm giữ Công an quận Liên Chiểu;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người tham gia tố tụng vắng mặt;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Thủy

